| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN L**<br>**TỈNH HÒA BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 02/2020/HS-ST
Ngày: 10/01/2020.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC THỦY- TỈNH HÒA BÌNH

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Đinh Lan Hương.
*Các Hội thẩm nhân dân:*
Ông: Vũ Xuân Hải;
Ông: Lê Đắc Tỵ.
***Thư ký phiên tòa***: Ông Nguyễn Quốc Dương là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy.
***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L tham gia phiên tòa***: Bà Bùi Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2020 tại: Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2019/TLHS-HS ngày 15/11/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2019/QĐXXST-HS ngày 27/11/2019 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Bùi Văn T, sinh ngày 27/6/1983 tại: huyện L, Hòa Bình, bí danh, tên thường gọi khác: Không.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú (HKTT): thôn Hoàng Đ, xã Khoan D, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Văn T, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1965; Có vợ: Hoàng Thị S, sinh năm 1983 và 03 con, con lớn nhất 14 tuổi, con nhỏ nhất 03 tuổi.

Tiền sự, tiền án: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/10/2019 đến nay tại nhà tạm giữ, tạm giam Công an huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Hiện bị cáo được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

*** Người chứng kiến:**

- Ông Vũ Thanh T, sinh năm 1960;

HKTT: thôn Hoàng Đ, xã Khoan D, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình (Vắng mặt).

*** Người làm chứng:**

- Bà Hoàng Thị S, sinh năm 1983;

HKTT: thôn Hoàng Đ, xã Khoan D, huyện L, tỉnh Hòa Bình (Có mặt).

- Anh Trần Quốc H, sinh năm 1995;
HKTT: khu 8, thị trấn Ch, huyện L, tỉnh Hòa Bình (Vắng mặt).
- Anh Trần Quốc T, sinh năm 1980;
HKTT: thôn Chéo V, xã Lạc L, huyện L, tỉnh Hòa Bình (Vắng mặt).
- Ông Đinh Văn L, sinh năm 1976;
HKTT: thôn An N, xã Phú L, huyện L, tỉnh Hòa Bình (Vắng mặt)
- Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1978;
HKTT: thôn Đông Y, xã Yên B, huyện L, tỉnh Hòa Bình (Vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn T sinh năm 1983, HKTT: thôn Hoàng Đ, xã Khoan D, huyện L, Hòa Bình nghiện ma túy từ năm 2017 và bắt đầu mua bán ma túy từ khoảng tháng 5/2018 cho đến khi bị bắt giữ. T thường xuyên mua ma túy của một đối tượng không rõ tên, tuổi, địa chỉ, cao khoảng 1m60, người gầy, khoảng hơn 30 tuổi tại khu vực Ngã Ba Hàng Đ, xã Thanh N, huyện L, tỉnh Hòa Bình, sau đó mang về nhà chia nhỏ vừa để sử dụng vừa bán cho các đối tượng trên địa bàn. Mỗi lần Tiến mua từ 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) trở lên.

Khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 18/10/2019, Tiến mang theo 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng), từ nhà một mình bắt xe buýt lên khu vực Ngã Ba Hàng Đ để mua ma túy. Khi T đi đến Ngã Ba Hàng Đ đứng một lúc thì thấy người bán ma túy mọi lần cho T xuất hiện. Người này mặc quần áo tối màu, đi xe máy không biển kiểm soát, không rõ nhãn hiệu. T đến gần và hỏi "anh có không để cho em một ít" ý hỏi có ma túy không. Người thanh niên hỏi T mua bao nhiêu tiền, sau đó T đưa tiền, người thanh niên hẹn một lúc sau quay lại. T chờ ở khu vực Ngã Ba Hàng Đ được khoảng 30 phút thì thấy người này quay lại và giao ma túy. Sau khi mua được ma túy, T đi xe buýt về nhà, cất giấu vào túi du lịch và để dưới gầm cầu thang trong nhà. Khoảng 0 giờ 15 phút ngày 20/10/2019, T sử dụng cân điện tử, ống hút nước (ống nhựa màu trắng), kéo loại kim loại (màu đen), cắt ống hút ra thành các đoạn nhỏ, chia số ma túy cho vào từng ống hút và dính 02 đầu ống lại. T chia số ma túy được 43 (bốn mươi ba) gói nhỏ. Còn lại 02 cục ma túy dạng nén, T gói vào túi nilon màu trắng và cất giấu vào vị trí ban đầu.

Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 20/10/2019 tại nhà ở thuộc thôn Hoàng Đ, xã Khoan D, huyện L, tỉnh Hòa Bình, khi đang bán ma túy cho một người lạ mặt, Bùi Văn T bị Tổ công tác Công an huyện L phát hiện và bắt quả tang. Khi bị phát hiện đối tượng mua ma túy bỏ chạy. Tổ công tác phối hợp với quần chúng nhân dân truy đuổi nhưng không có kết quả. Tại hiện trường, tổ công tác Công an huyện L phát hiện: 01 gói nhựa màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy loại Heroine do đối tượng mua bỏ chạy để lại trên nền nhà; trên tay Bùi Văn T cầm số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng); tại túi quần

phía bên trái đang mặc trên người có 01 hộp nhựa màu đen nắp màu đỏ đựng 42 gói nhựa màu trắng bên trong có chứa chất dạng bột màu trắng nghi là ma túy loại Heroine.

Khoảng 18 giờ 45 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an huyện L ra Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Văn T tại thôn Hoàng Đ, xã Khoan D, huyện L, Hòa Bình, phát hiện: phía dưới cầu thang trong nhà có 01 túi du lịch nhãn hiệu Bolalat bên trong có 01 túi nilon màu trắng chứa chất bột dạng cục màu trắng. T khai nhận, đây là ma túy (loại Heroine) mới mua về, mục đích chia nhỏ ra bán cho các đối tượng nghiện và sử dụng cho bản thân. Tại cánh tủ lạnh trong khu vực bếp có 01 gói nilon bên trong chứa chất màu đen nghi là ma túy, loại nhựa thuốc phiện. Cơ quan CSĐT Công an huyện L đã tiến hành thu giữ tang vật vụ án để điều tra làm rõ.

**Vật chứng thu giữ gồm:**

- 43 (bốn mươi ba) ống nhựa màu trắng, cắt ngắn gắn kín hai đầu bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy loại Heroine;
- 01 (một) túi nilon viền đỏ chứa chất màu đen nghi là ma túy loại thuốc phiện;
- 01 (một) gói nilon màu trắng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng nghi là ma túy loại Heroine;
- 01 (một) tờ tiền mệnh giá 200.000đồng (hai trăm ngàn đồng);
- Số mẫu ma túy loại Heroine trên đựng trong phong bì niêm phong kí hiệu M1, M2, M3.
- Mẫu ma túy, loại thuốc phiện đựng trong phong bì niêm phong kí hiệu M4.
- 01 ( một ) túi xách du lịch nhãn hiệu Balolat kích thước 50x30cm cũ đã qua sử dụng;
- 01 (một ) cân điện tử, cũ đã qua sử dụng;
- 01 (một ) đĩa nhựa màu đen đường kính khoảng 4cm, cũ đã qua sử dụng;
- 01 (một ) kéo kim loại màu đen dài 20cm cũ đã qua sử dụng;
- 146 (một trăm bốn mươi sáu) ống nhựa màu trắng kích thước 0,5x20cm (loại ống hút nước);
- 01 (một ) hộp nhựa màu đen, có nắp màu đỏ, cũ đã qua sử dụng.

Ngày 21/10/2019, Cơ quan CSĐT ra Quyết định trưng cầu giám định Ma túy số 50, Quyết định trưng cầu giám định tiền Việt Nam đồng số 51, Trưng cầu Phòng PC09 - Công an tỉnh Hòa Bình giám định.

Tại kết luận giám định số 289/KLGĐ - CAT - PC09 ngày 23/10/2019 của Phòng PC09 Công an tỉnh Hòa Bình đối với tiền Việt Nam đồng thu giữ được, kết luận: Tờ tiền Polime mệnh giá 200.000 đồng có mã số hiệu: TE 14844206, là tiền do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành.

Tại kết luận giám định số 291/KLGĐ - CAT - PC09 ngày 25/10/2019 của Phòng PC09 Công an tỉnh Hòa Bình đối với số ma túy thu giữ được, kết luận:

- Khối lượng chất bột màu trắng trong phong bì niêm phong M1, M2, M3 gửi giám định có tổng khối lượng là 24,51g (Hai mươi tư phảy năm mươi mốt gam), là ma túy loại Heroine.

*Heroine nằm trong danh mục I, số thứ tự: 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ*

- Chất màu đen trong phong bì niêm phong M4 gửi giám định có khối lượng 0,50g (không phảy năm mươi gam) là ma túy, loại thuốc phiện (Nhựa thuốc phiện).

*Thuốc phiện nằm trong danh mục II, số thứ tự: 398, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.*

Bùi Văn Tiến khai nhận, T bán ma túy cho khoảng từ 03 đến 04 người nghiện ma túy, mỗi gói như trên có giá 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng). Những người mua ma túy thường xuyên gồm: Trần Quốc H, sinh năm 1995, HKTT: TT Chi N, huyện L , Hòa Bình; Trần Quốc T, sinh năm 1980, HKTT: xã Lạc L, huyện L, Hòa Bình; Đinh Văn L, sinh năm 1976, HKTT: xã Phú L, huyện L, Hòa Bình; Nguyễn Văn V, sinh năm 1978, HKTT: xã Yên B, huyện L, Hòa Bình và một số người lạ T không biết tên tuổi địa chỉ.

Số tiền lãi từ việc bán ma túy được khoảng 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng) đến 7.000.000 (bảy triệu đồng) T sử dụng vào mục đích cá nhân hết. Tiền gốc từ việc bán ma túy T tiếp tục dùng để mua ma túy đợt mới.

Đối với 0,50g (không phảy năm mươi gam) ma túy là loại nhựa thuốc phiện Bùi Văn T khai xin từ người bán ma túy và cất giấu trong nhà để sử dụng vào mục đích chữa bệnh; xét thấy về điều kiện và mức định lượng không đủ căn cứ để xử lý theo quy định tại khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, nên Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Bùi Văn T theo quy định pháp luật.

Đối với người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ đã bán ma túy cho T ở khu vực Ngã Ba Hàng Đ, xã Thanh N, huyện L, tỉnh Hòa Bình, Cơ quan CSĐT CA huyện L đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể của đối tượng nên không đề cập xử lý.

Những người mua ma túy của T gồm: Trần Quốc H, sinh năm 1995, HKTT: TT Chi N, huyện Lạc Th, Hòa Bình; Trần Quốc T, sinh năm 1980, HKTT: xã Lạc L, huyện Lạc Th, Hòa Bình; Đinh Văn L, sinh năm 1976, HKTT: xã Phú L, huyện Lạc Th, Hòa Bình; Nguyễn Văn V, sinh năm 1978, HKTT: xã Yên B, huyện Lạc Th, Hòa Bình và một số người lạ T không biết tên tuổi địa chỉ. Cơ quan CSĐT CA huyện L đã tiến hành xác minh, triệu tập, lấy lời khai, xác định không có hành vi phạm tội nên đã bàn giao hồ sơ tài liệu cho chính quyền địa phương nơi các đối tượng đang cư trú để quản lý giáo dục tại xã, thị trấn theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra bị cáo Bùi Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận phù hợp với lời khai của người liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 29/CT- VKSLT ngày 13 /11/2019, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Lạc Thuỷ đã truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội mua bán trái phép chất ma túy theo các điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (BLHS)

**Tại phiên toà:**

- Bị cáo Bùi Văn T đã thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Tiến thừa nhận là người nghiện chất ma túy từ năm 2017 và bắt đầu mua bán ma túy từ khoảng tháng 5/2018 cho đến khi bị bắt giữ. T thường xuyên mua ma túy của một đối tượng không rõ tên, tuổi, địa chỉ ở địa phận xã Thanh N, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa B rồi đem về nhà chia nhỏ để vừa để sử dụng vừa bán cho các đối tượng nghiện có nhu cầu.

- Đại diện VKSND huyện Lạc Thuỷ trình bày luận tội, giữ nguyên bản Cáo trạng đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

+ Áp dụng các điểm b, i khoản 2 Điều 251; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51- BLHS xử phạt bị cáo Bùi Văn Tiến từ 09 đến 10 năm tù.

+ Áp dụng: khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự Quyết định tạm giam bị cáo Bùi Văn Tiến để đảm bảo thi hành án.

+ Về vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47- BLHS; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung quỹ 200.000đ và tiêu hủy toàn bộ vật chứng là ma túy, các vật chứng khác còn lại.

+ Án phí và quyền kháng cáo áp dụng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Tiến không có ý kiến tranh luận gì với luận tội, đề nghị của Đại diện VKSND, chỉ đề nghị HĐXX xem xét, áp dụng cho bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

**[1] Về hành vi, quyết định tố tụng.**

Cơ quan CSĐT, VKSND huyện L, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[2] Về tội danh:** Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, Kết luận giám định, các Biên bản xác minh, lấy lời khai của các đối tượng mua ma túy thừa nhận có mua ma túy của Bùi Văn T.

Tại bản kết luận giám định số 289/KLGĐ-CAT-PC09 ngày 23//10/2019 của Phòng PC09 Công an tỉnh Hòa Bình đối với tiền Việt Nam đồng thu được, kết luận: Tờ tiền Polime mệnh giá 200.000 đồng có mã số hiệu: TE 14844206 là tiền do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành.

Tại bản kết luận giám định số 291/KLGĐ-CAT-PC09 ngày 25//10/2019 của Phòng PC09 Công an tỉnh Hòa Bình đối với số ma túy thu được, kết luận:

*- Khối lượng chất bột màu trắng trong phong bì niêm phong M1, M2, M3 gửi giám định có tổng khối lượng là 24,51g (hai mươi bốn phẩy năm mươi mốt gam) là ma túy loại Heroine.*

*Heroine nằm trong danh mục I, số thứ tự 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ".*

Do vậy có đủ căn cứ để khẳng định: Cáo trạng số 29/CT- VKSLT ngày 13/11/2019, VKSND huyện Lạc Thuỷ truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

**[3] Về hình phạt:**

* Xét nhân thân, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo:

- Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân làm giảm sút sức khỏe, sức lao động của nhân dân, gây cản trở công cuộc đấu tranh phòng chống ma túy của Đất nước. Nên cần phải xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự và áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình:

+ Xét bị cáo Tiến là người  nghiện ma túy, mục đích mua bán ma túy kiếm lời sử dụng cho bản thân.

+ Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo thành khẩn khai báo (điểm s khoản 1 Điều 51- BLHS), nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, là lao động chính trong gia đình có 03 con nhỏ, bản thân bị cáo sức khỏe không tốt, thường bị đau đầu do khi còn nhỏ bị ngã núi  (là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác theo khoản 2 Điều 51- BLHS) nên cần xem xét giảm nhẹ, khoan hồng để bị cáo cải tạo tốt hơn.

Đề nghị của Đại diện VKSND là phù hợp.

Các nội dung khác (Người bán ma túy cho bị cáo Tiến) chưa chứng minh, không giải quyết trong vụ án này. Xử lý của Cơ quan CSĐT đối với: Trần Quốc H, Trần Quốc T, Đinh Văn L, Nguyễn Văn V là phù hợp.

**[4] Về hình phạt bổ sung:** Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng.

**[5] Xử lý vật chứng:**

Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà là phù hợp.

**[6] Về án phí:**

Bị cáo Bùi Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 - BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Toà án.

Quyền kháng cáo được tuyên theo quy định tại Điều 331- BLTTHS.

**Vì các lẽ trên,**

## QUYẾT ĐỊNH:

**[1]. Về tội danh:**

- Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

**[2]. Về hình phạt:**

+ Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51- BLHS; khoản 2 Điều 51- BLHS xử phạt bị cáo Bùi Văn T 09 (chín) năm tù , thời hạn tù tính từ ngày 20/10/2019.

**[2] Về vật chứng:** Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47- BLHS; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: tờ tiền Polime mệnh giá 200.000 đồng có mã số hiệu: TE 14844206 là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành.
- Tịch thu tiêu hủy:
- 01 ( một ) túi xách du lịch nhãn hiệu Balolat;
- 01 (một ) cân điện tử;
- 01 (một ) đĩa nhựa màu đen;
- 01 (một ) kéo kim loại màu đen;
- 146 (một trăm bốn mươi sáu) ống nhựa màu trắng;
- 01 (một ) hộp nhựa màu đen, nắp đỏ.
- 03 mẫu ma túy loại Heroine (Phong bì mẫu M1: 2,69g; Phong bì M2: 0,06g; Phong bì M3: 16,22g; 01 mẫu ma túy loại nhựa thuốc phiện trong phong bì M4: 0,21g cùng toàn bộ ***vỏ bao gói còn lại sau khi giám định*** trong vụ án.

*(Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/11/2019 và phiếu nhập kho số NK0000007 ngày 14/11/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Thuỷ, tỉnh Hoà Bình).*

**[3] Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136- BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Bùi Văn Tiến phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**[4] Quyền kháng cáo**: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xin xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
*- TAND tỉnh HB;*
*- VKSND huyện Lạc Th;*
*- VKSND Tỉnh HB;*
*- Bị cáo;*
*- Công an huyện Lạc Th;*
*- UBND xã Khoan D;*
*- Chi cục THADS H: Lạc Th;*
*- T.H.A Hình sự;*
*- Sở tư pháp t: Hòa Bình*
*-Lưu HS.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
*(đã ký)*

**Đinh Lan Hương**